

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TM BẮC SUM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TM BẮC SUM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110052219

3. Ngày thành lập: 05/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1 Toà nhà Vimeco Lô E9, Đường Phạm Hùng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0374986043

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox, tôn; Bán buôn chì thô, bã chì (không hoạt động tại trụ sở); Bán buôn nhôm thanh; bán buôn đồng. (trừ phế thải kim loại và vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4669
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
12.	Quảng cáo	7310

13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình)	7410
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
16.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón (không hoạt động tại trụ sở)	0891
17.	Khai thác và thu gom than bùn (không hoạt động tại trụ sở)	0892
18.	Khai thác muối (không hoạt động tại trụ sở)	0893
19.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	0899
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
23.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5222
27.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô và hóa lỏng khí để vận chuyển)	5229
29.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ cho thuê lại lao động)	7820
30.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động)	7830
31.	Vệ sinh chung nhà cửa (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8121
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

35.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 18.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ MINH VƯƠNG**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **15/05/1972**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **341213828**

Ngày cấp: **12/12/2012**

Nơi cấp: **Công an tỉnh Đồng Tháp**

Địa chỉ thường trú: **Khóm 1, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **Khóm 1, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội